

KHỞI ĐỘNG



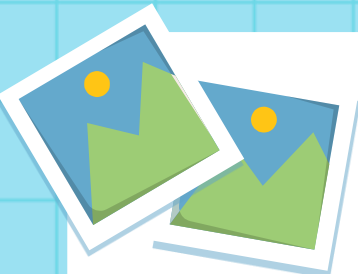


TOÁN

**Bài 45: Các số có bốn chữ
số. SỐ 10000**

(Tiết 3)





1. Viết số rồi đọc số, biết số gồm:

- a) Tám nghìn, bốn trăm, bảy chục, hai đơn vị.
- b) Sáu nghìn, năm trăm, chín đơn vị.
- c) Ba nghìn, bảy trăm, sáu chục.

Số gồm	Viết số	Đọc số
a) Tám nghìn, bốn trăm, bảy chục, hai đơn vị.	8472	Tám nghìn bốn trăm bảy mươi hai
b) Sáu nghìn, năm trăm, chín đơn vị.	6509	Sáu nghìn năm trăm linh chín
c) Ba nghìn, bảy trăm, sáu chục.	3760	Ba nghìn bảy trăm sáu mươi

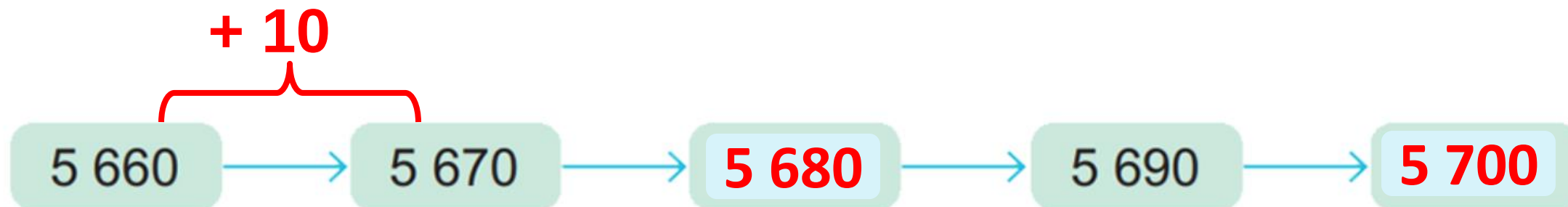


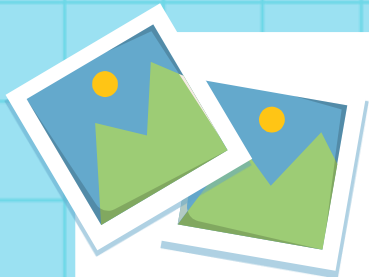
2. SỐ?

a)



b)





3. Số

$$\text{a) } 3892 = 3000 + 800 + 90 + \boxed{2}$$

$$\text{b) } 5701 = 5000 + \boxed{700} + 1$$

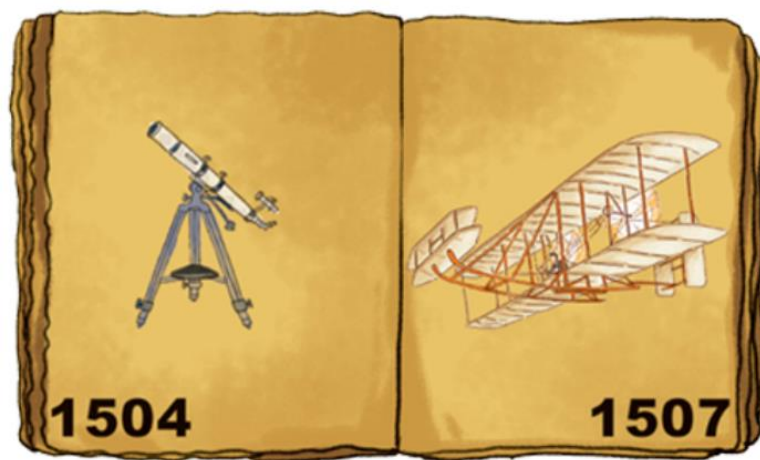
$$\text{c) } 6008 = 6000 + \boxed{8}$$

$$\text{d) } 2046 = 2000 + \boxed{40} + \boxed{6}$$



Bài 4

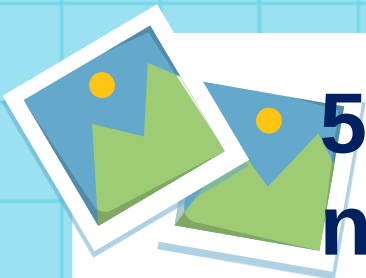
Việt có hai cuốn sách cũ, mỗi cuốn đã bị mất một tờ, các trang còn lại như hình vẽ. Hỏi mỗi cuốn sách đó bị mất những trang nào?



1505, 1506



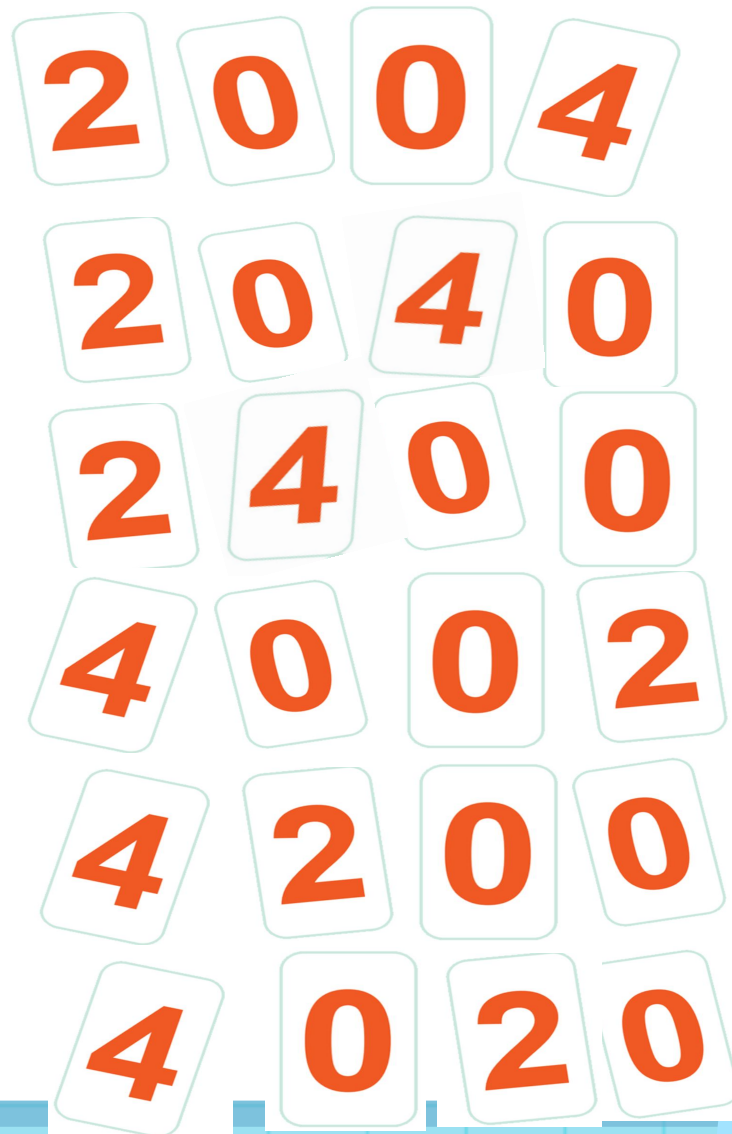
1999, 2000



5. Từ các thẻ số bên, lập được tất cả bao nhiêu số có bốn chữ số?



- A. 4 **B. 6** C. 12 D. 24



**XIN CHÀO VÀ
HẸN GẶP LẠI**

